

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày 29/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Kim Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Phan Thị Thu**

2. Ông: **Nguyễn Đức Hải**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Kiều Quang Dự** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lương Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Tuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017

Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thanh T** (Tên gọi khác A); Sinh ngày: 10/8/1988

HKTT và chỗ ở: Xóm S, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông: Phạm Thanh D và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1970

Vợ, con: Chưa

Tiền sự: Không

Tiền án: 02 tiền án

- Bản án số: 22/2009/HSST, ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của BLHS và 48 tháng tù về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 của BLHS. Tổng hợp hình phạt là 60 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt do được đặc xá ngày 30/8/2011.

- Bản án số: 19/2013/HSST, ngày 09/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của BLHS bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2014; chưa chấp hành phần án phí và tiền phạt sung công.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên **Bùi Quốc B** (Tên gọi khác T); Sinh ngày 03/8/1970

HKTT và chỗ ở: Xóm V, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông: Bùi Quốc B, sinh năm 1926 và bà: Bùi Thị C (Đã chết)

Vợ: Bùi Thị L, sinh năm 1971, đã sống ly thân từ năm 2000.

Có 02 con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 69/2011/HSST, ngày 29/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 tháng 27 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của BLHS, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 01 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Thị H**; Sinh ngày 23/10/1989

HKTT: Tiểu khu S, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12

Con ông: Lê Văn S, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1963

Chồng: Trần Khánh Đ, sinh năm 1975 và 01 con sinh năm 2012

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/11/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh: Vương Thanh T1, sinh năm 1984 (*Vắng mặt*)

Trú quán: Thôn X, xã T, huyện C, TP Hà Nội

NHẬN THẤY

Các bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B, Lê Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 21/01/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang Phạm Thanh T, có hành vi bán 01 gói ma túy Heroin giá 200.000 đồng cho Vương Thanh T1, sinh năm 1984; HKTT: X, xã T, huyện C, TP Hà Nội. Quá trình điều tra xác định được cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/01/2017 Phạm Thanh T đang ở khu vực Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây, gọi điện cho Nguyễn Văn T2, sinh năm 1988; HKTT: Xóm G, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, hỏi vay tiền và rủ Nguyễn Văn T2 cùng đi lên Thành phố H, tỉnh Hòa Bình mua Heroin về sử dụng và chia nhỏ ra để bán kiếm lời. T2 đồng ý và cho T vay 2.000.000 đồng, T2 và T bắt taxi hãng Ròng Vàng từ Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây lên khu vực cây xăng Đức Long, thuộc phường Đ, TP H, tỉnh Hòa Bình. Khi đến nơi T xuống xe còn T2 và lái xe đi thẳng, T gọi điện thoại cho người có tên Đồng không rõ địa chỉ hỏi mua Heroin, khoảng 30 phút sau T và người tên Đ gặp nhau, T hỏi mua 2.900.000 đồng và người này bán cho T 09 gói Heroin nhỏ được gói bằng túi nilon màu trắng. Mua được Heroin, T cho vào túi áo khoác phía bên phải đang mặc, sau đó gọi điện thoại cho T2 và cùng T2 đi về nhà T ở xóm S, xã N.

Khoảng 19 giờ, ngày 21/01/2017, T2 đi đón con bằng xe Mô tô, được 05 sau quay lại bảo T đưa cho 01 gói Heroin, T lấy từ trong túi áo ra đưa cho T2 01 gói Heroin, sau đó T2 lấy xe mô tô đi đâu không rõ. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1972; HKTT: N, xã N, huyện C, TP Hà Nội; Nguyễn Trung K, sinh năm 1987 và Vương Thanh T1, sinh năm 1984; đều có HKTT: X, xã T, huyện C, TP Hà Nội đến nhà T với mục đích mua Hê rô in. Đ và K là người đến trước và ngồi ở ghế cạnh bàn uống nước. Lúc này trong nhà T có T đang ở ngồi ở ghế dài cạnh bàn uống nước, Lê Thị H, sinh năm 1989, HKTT: Tiểu khu S, thị trấn L, huyện L cùng bà ngoại và em gái họ tên Hương của T đang ngồi xem ti vi. Ngay sau đó, Vương Thanh T1 đến. Bùi Quốc B đi từ dưới bếp lên và ngồi dưới sàn nhà cùng với H. T1 đi vào gần chỗ T và bảo với T “để cho anh một cái” (nghĩa là 01 gói Heroin). T1 lấy 200.000 đồng đưa cho T, T nhận tiền đưa cho T1 01 gói Heroin được gói bằng giấy màu trắng. Cùng lúc Công an huyện Lương Sơn bắt quả tang thu giữ trên người T1 01 gói Heroin được gói bằng giấy màu trắng; thu trên người T 08 gói Heroin gồm 01 gói to và 07 gói nhỏ đều được gói bằng giấy màu trắng; 01 xi lanh nhựa 03ml của Vương Thanh T1; 200.000 đồng tiền T vừa dùng để mua Heroin.

Quá trình điều tra xác định được Phạm Thanh T, Bùi Quốc B và Nguyễn Văn T2 đã nhiều lần bán Heroin, cụ thể:

Khoảng thời gian từ ngày 15/01/2017 đến ngày 21/01/2017 T cùng với T2 04 lần bán Heroin cho Vương Thanh T1. Trong đó T trực tiếp bán cho T1 02 lần, lần 01 ngày 15/01/2017 bán 01 gói Heroin giá 200.000 đồng; lần 02 vào khoảng 19 giờ 15 ngày 21/01/2017, T bán 01 gói Heroin giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang;

lần 03 tối ngày 17/01/2017 T1 gọi điện cho T hỏi mua Heroin, T bảo T1 đợi ở khu vực Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây, T đưa cho T2 01 gói Heroin mang ra bán cho T1 giá 200.000 đồng; lần thứ 04 vào khoảng 19 giờ ngày 20/01/2017, T1 đến nhà T có T, T2, B và H, T1 hỏi mua 01 gói Heroin nhưng nợ tiền, T1 vào buồng nhà T sử dụng. Tổng 04 lần bán Heroin cho T1, T thu được 600.000 đồng.

Khoảng thời gian từ ngày 14/01/2017 đến ngày 19/01/2017, T 03 lần bán Heroin cho Nguyễn Trung K, sinh năm 1987; HKTT: Thôn X, xã T, huyện C, TP Hà Nội; lần 01 ngày 14/01/2017 T bán cho K 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng; lần 02 T không nhớ ngày bán cho K 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng; lần 03 ngày 19/01/2017 T bán cho K tại nhà 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Tổng 03 lần T bán cho K được 600.000 đồng.

Vào ngày 19 và 20/01/2017 T và Bùi Quốc B đã 03 lần bán Heroin cho Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1972; HKTT: xóm N, xã N, huyện C, TP Hà Nội, cụ thể: lần 01 ngày 19/01/2017 bán cho Đ 01 gói Heroin, Đ sử dụng tại bếp nhà T; lần 02 khoảng 09 giờ ngày 20/01/2017, Đ điện thoại cho T hỏi mua Heroin, T đưa Heroin cho B mang ra khu vực Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây bán cho Đ giá 200.000 đồng; lần 03 khoảng 15 giờ ngày 20/12/2017 Đ điện thoại cho T hỏi mua Heroin, T đưa 01 gói Heroin cho B, bảo B mang ra khu vực Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây bán cho Đ giá 100.000 đồng, Báo lại số tiền bán Heroin cho Đ 300.000 đồng cho T. Tổng số tiền T bán Heroin cho Đ là 500.000 đồng.

Ngoài số lần T trực tiếp bán ma túy và giao cho T2 và B như trên, T còn đưa khoảng 04 lần ma túy khoảng 20 gói cho T2 đi bán, T không biết T2 bán cho ai nhưng đưa lại cho T 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định Lê Thị H, chung sống với T như vợ chồng từ đầu năm 2016, Lê Thị H đã trực tiếp nhìn thấy T bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể: Ngày 12 và 13/01/2017, H nhìn thấy T bán 02 lần ma túy Heroin cho Đ và Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; HKTT: xã T, huyện C, TP Hà Nội tại bàn uống nước; lần 02 ngày 19/01/2017 Lê Thị H nghe và nhìn thấy T nói với T2 là 10 gói Heroin, rồi đưa cho T2 01 gói nilon, sau đó T2 đi bán cho các con nghiện thì H không biết. Trước thời điểm T bị bắt H chứng kiến T đưa cho T2 01 gói để đi bán, bán cho ai thì H không biết.

* Tại Kết luận giám định số: 20/PC54 ngày 25/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- 08 mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì gửi giám định có tổng trọng lượng 5,60 gram là chất ma túy loại Heroin.

- Mẫu chất trong gói giấy trong phong bì 02 gửi giám định có trọng lượng 0,06 gram là chất ma túy loại Heroin. Mẫu chất trong xi lanh nhựa trong phong bì 02 gửi giám định có trọng lượng 0,05 gram là chất ma túy loại Heroin.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì 03 gửi giám định có trọng lượng 0,05 gram là chất ma túy loại Heroin.

- Mẫu chất dạng viên nén màu hồng trong gói 01 trong phong bì 01 gửi giám định có trọng lượng 0,10 gram là ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Phạm Thanh T 2.000.000 đồng và 02 tờ tiền nước ngoài, không kiểm tra thật giả..

- Thu giữ của Vương Thanh T1 1.300.000 đồng

- Thu giữ tại bàn uống nước nhà T 01 xi lanh nhựa loại 03ml bên trong có chứa dạng chất cục màu trắng.

- Thu giữ tại đầu giường phía bên phải dưới đệm sát tường 01 gói nilon trong được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng.

- Thu giữ trên ghế dưới đệm lót 03 xi lanh nhựa, trong có 02 cái loại 03ml; 01 cái loại 06ml. Thu giữ trên sàn nhà 06 dao lam; 01 quyển vở học sinh bìa màu vàng nhãn hiệu Hồng Hà.

- 01 Điện thoại di động nhanc hiệu AUS, loại Zenfone màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng điện thoại của Vương Thanh T1

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN loại B35 mặt trước và mặt sau có màu nâu đen viền bên cạnh có màu trắng.

Sau khi khi thu giữ ma túy, Cơ quan điều tra đã niêm phong gửi giám định, sau khi giám định đã niêm phong gửi hoàn lại gồm: 01 phong bì niêm phong, một mặt ghi “Mẫu giám định ma túy” CBGD: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 25/01/2017 số nhận giám định 20 ngày 23/01/2017, số thông báo KLGD số 20, ngày 25/01/2017, cơ quan trung cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 39 ngày 20/01/2017. Tên đối tượng Phạm Thanh T và Vương Thanh T1, tên mẫu vật Heroin và metham phetamine, số lượng 06. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 Điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 của Lê Thị H đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong.

- Đối với 2.000.000 đồng Nguyễn Văn T2 bán Heroin đưa cho T chưa thu giữ được.

- Đối với 0,1 gram Methamphetamine, khi Phạm Thanh T mua Heroin về sử dụng và bán cho các con nghiện có lẫn trong gói Heroin 01 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine, mục đích của T là mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, ngày 11/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã ra

quyết định hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 113 đối với Quyết định xử phạt hành chính số 187 ngày 05/5/2017 đối với Phạm Thanh T.

Cáo trạng số: 56/KSĐT – MT, ngày 27/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Phạm Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, h, p khoản 2 Điều 194 của BLHS; Bùi Quốc B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS; Lê Thị H về tội Không tố giác tội phạm, theo khoản 1 Điều 314 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B, Lê Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Lê Thị H phạm tội Không tố giác tội phạm.

Áp dụng các điểm b, h, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thanh T từ 10 năm đến 12 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Quốc B từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 314; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 41 của BLHS và Điều 76 của BLTTHS tuyên.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, một mặt ghi “Mẫu giám định ma túy” CBGD: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 25/01/2017 số nhận giám định 20 ngày 23/01/2017, số thông báo KLGD số: 20, ngày 25/01/2017, Cơ quan trung cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 39 ngày 22/01/2017. Tên đối tượng Phạm Thanh T và Vương Thanh T1, tên mẫu vật Heroin và Methamphetamine, số lượng 06. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an tỉnh Hòa Bình.

+ 03 xi lanh nhựa, trong có 02 cái loại 03ml; 01 cái loại 06ml.

+ 06 dao lam; 01 quyển vở học sinh bìa màu vàng nhãn hiệu Hồng Hà.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 2.000.000 đồng và truy thu 2.000.000 đồng của Phạm Thanh T.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước :

+ 01 Điện thoại di động nhanc hiệu AUS, loại Zenfone màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng điện thoại của Vương Thanh T1.

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN loại B35 mặt trước và mặt sau có màu nâu đen viền bên cạnh có màu trắng.

- Trả lại 1.300.000 đồng cho Vương Thanh T1; Trả lại cho Phạm Thanh T 02 tờ tiền nước ngoài; Trả lại Lê Thị H 01 Điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu Samsung Galaxy J5.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B và Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với tội danh, điều luật, và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B và Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo và của người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ, ngày 21/01/2017 Phạm Thanh T cùng với Nguyễn Văn T2 lên Thành phố H, tỉnh Hòa Bình mua 2.900.000 đồng, được 01 gói to và 09 gói nhỏ Heroin về với mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời. Khoảng thời gian từ ngày 14/01/2017 đến ngày 21/01/2017, Phạm Thanh T và Bùi Quốc B đã nhiều lần bán Heroin cho các đối tượng nghiện ma túy, với giá 200.000 đồng một gói Heroin; Lê Thị H là người chung sống với Phạm Thanh T biết việc T mua bán ma túy, không tố giác hành vi phạm tội của T. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thanh T và Bùi Quốc B đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; Lê Thị H phạm tội Không tố giác tội phạm, theo quy định tại khoản 1 Điều 314 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét bị các cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thanh T và Bùi Quốc B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an địa phương, tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy, là nguyên nhân gây làm nảy sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi không tố giác tội phạm của Nguyễn Thị H xâm phạm đến hoạt động, chất lượng, hiệu quả thực hiện chức

năng nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp. Do vậy, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Phạm Thanh T là người có vai trò tích cực trong vụ án, bị cáo là người chủ động mua ma túy Heroin về bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời, nhiều lần trực tiếp bán ma túy và giao ma túy cho Nguyễn Văn T2, Bùi Quốc B đi bán ma túy và bị cáo còn trả công cho B bằng ma túy để sử dụng. Số lượng ma túy thu giữ là 5,76 gam Hê rô in và 0,10 gam Methamphetamine đều là số ma túy mà T mua về nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện hút. Bị cáo Phạm Thanh T còn là người có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án (năm 2009 và năm 2013), chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, bị cáo Phạm Thanh T có ba tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, p khoản 2 Điều 194 của BLHS. Do vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đối với Bùi Quốc B là đồng phạm tích cực. Bản thân bị cáo B là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án xét xử một lần và đã được xóa án tích nhưng cũng không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà khi được Phạm Thanh T phân công nhiệm vụ đi bán ma túy và thu tiền từ người mua ma túy, B đã nhiều lần tích cực thực hiện giúp T đạt được mục đích bán được ma túy và thu lợi. Đây là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS. Do vậy cũng cần lên một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra.

Xét bị cáo Phạm Thanh T là người chủ mưu và cũng là người thực hành tích cực hơn so với Bùi Quốc B, đồng thời bị cáo T cũng có nhiều tình tiết tăng nặng định khung hơn so với bị cáo B. Do vậy, đối với Phạm Thanh T cần lên một mức án nghiêm và cao hơn so với bị cáo Bùi Quốc B là phù hợp, đúng pháp luật.

Đối với Lê Thị H là người chung sống với Phạm Thanh T, biết rõ việc T mua bán ma túy nhưng H không tố giác hành vi phạm tội của Phạm Thanh T, để T, B và T2 có điều kiện phạm tội trong thời gian dài không bị phát hiện gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Quốc B trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ngoài lần bị bắt quả tang ngày 21/01/2017, các bị cáo còn tự khai nhận về những lần mua bán ma túy trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

được quy định tại điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình, ngoài ra bị cáo Bùi Quốc B còn có anh trai ruột là liệt sĩ là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thị H cũng đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo Phạm Thanh T và Bùi Quốc B đều là những người nghiện hút ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của BLHS.

Đối với hành vi chứa chấp sử dụng chất ma túy của Phạm Thanh T, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn cần tiếp tục điều tra làm rõ vai trò, trách nhiệm của Phạm Thanh T để xử lý theo quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.

Đối với Nguyễn Văn T2 là đồng phạm trong vụ án hiện đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Vương Thanh T1, Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Trung K là những người nghiện hút, đã nhiều lần mua ma túy của T để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T3 theo lời khai của H đã nhiều lần mua ma túy của T hiện không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên Đông là người bán ma túy cho T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tiếp tục điều tra làm rõ nếu xác định được sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Đối với số ma túy đã thu giữ sau khi thực hiện các bước giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong, một mặt ghi “Mẫu giám định ma túy” CBGD: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 25/01/2017 số nhận giám định 20 ngày 23/01/2017, số thông báo KLGD số: 20, ngày 25/01/2017, Cơ quan trung cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 39 ngày 22/01/2017. Tên đối tượng Phạm Thanh T và Vương Thanh T1, tên mẫu vật Heroin và Methamphetamine, số lượng 06. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an tỉnh Hòa Bình. Đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng gồm: 03 xi lanh nhựa, trong có 02 cái loại 03ml, 01 cái loại 06ml; 06 dao lam; 01 quyển vở học sinh bìa màu vàng nhãn hiệu Hồng Hà. Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã làm rõ, Phạm Thanh T, ngoài lần bán ma túy cho T1 bị bắt quả tang, T còn bán cho T1 03 lần thu được 400.000 đồng; bán cho Nguyễn Trung K 03 lần được 600.000 đồng; bán cho Đ 03 lần được 500.000 và đưa ma túy cho T2 đi bán, T2 đưa lại cho T số tiền 2.000.000 đồng. Tổng cộng là 3.500.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phạm Thanh T, trong đó 200.000 đồng thu giữ tại biên bản phạm tội quả tang là số tiền của T do bán ma túy cho T1 tối ngày 21/01/2017 nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; còn lại số tiền 1.800.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành số tiền truy thu sung công.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, loại Zenfone màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng điện thoại của Vương Thanh T1 là điện thoại T1 dùng gọi điện thoại cho T khi mua ma túy, nhằm thúc đẩy hành vi phạm tội của T cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN loại B35 mặt trước và mặt sau có màu nâu đen viền bên cạnh có màu trắng, T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng của Vương Thanh T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Vương Thanh T1. 02 tờ tiền nước ngoài thu giữ của Phạm Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Phạm Thanh T.

- 01 Điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 thu giữ của Nguyễn Thị H xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Lê Thị H.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Vương Thanh T1 01 chiếc xe máy hiệu Angel màu trắng đen BKS 89C1-07384 và 01 tờ tiền nước ngoài. Xét không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thanh T** và **Bùi Quốc B** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Lê Thị H phạm tội Không tố giác tội phạm.

Áp dụng điểm b, h, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thanh T: **10 (Mười)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Quốc B: **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 314; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H: **04 (bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong, một mặt ghi “Mẫu giám định ma túy” CBGD: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 25/01/2017 số nhận giám định 20 ngày 23/01/2017, số thông báo KLGD số: 20, ngày 25/01/2017, Cơ quan trưng cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 39 ngày 22/01/2017. Tên đối tượng Phạm Thanh T và Vương Thanh T1, tên mẫu vật Heroin và Methamphetamine, số lượng 06. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an tỉnh Hòa Bình.

- 03 xi lanh nhựa, trong đó có 02 cái loại 03ml; 01 cái loại 06ml.

- 06 dao lam; 01 quyển vở học sinh, bìa màu vàng nhãn hiệu Hồng Hà.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng và Truy thu sung công quỹ Nhà nước của Phạm Thanh T 3.500.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.800.000 đồng của Phạm Thanh T để bảo đảm thi hành án.

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, loại Zenfone màu đen đã qua sử dụng.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN, loại B35 mặt trước và mặt sau có màu nâu đen viền bên cạnh có màu trắng.

* Trả lại 1.300.000 đồng cho Vương Thanh T1 và 02 tờ tiền nước ngoài cho Phạm Thanh T.

Hiện trạng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn, ngày 08/8/2017.

- Trả lại 01 Điện thoại di động màu trắng hồng nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 cho Lê Thị H. Hiện trạng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn, ngày 04/12/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Phạm Thanh T, Bùi Quốc B và Lê Thị H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Sơn;
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Trường